

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC TỔ CHUYÊN MÔN
Năm học 2023 - 2024

PHẦN I. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

- Giáo dục cho học sinh lòng biết ơn và có khát vọng, phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng, rèn luyện và học tập.

- Nâng cao chất lượng đại trà môn toán. Duy trì dẫn đầu các trường đại trà trên địa bàn thành phố ở kết quả môn toán trong kỳ thi tuyển sinh vào THPT năm học 2024 - 2025

- Có HS giỏi cấp Thành phố Toán (6;7;8), lý (8;9), tin (8;9). Có học sinh đạt giải cấp Tỉnh môn Toán, lý, tin và thi đỗ chuyên Toán; lý; tin.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

*** Chủ đề năm học 2023 - 2024: "Tất cả vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc; đổi mới và hội nhập; hành động đột phá"** trên cơ sở giá trị cốt lõi **"Đoàn kết – Vượt khó – Sáng tạo và giáo dục lòng biết ơn"**

***) Năm nhiệm vụ đột phá**

- Tăng số lượng học sinh đạt giải cấp TP môn Toán 6;7;8

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Tạo sân chơi Steam Robot cho học sinh toàn trường

- Nâng cao chất lượng các cuộc thi hội nhập

- Nâng cao kết quả rèn luyện đạo đức cho học sinh

***) Ba nhiệm vụ trọng tâm**

- Duy trì kết quả: Môn toán dẫn đầu các trường đại trà thi THPT, Thi THPT chuyên môn toán, lý, tin

- Kiểm soát tốt và nâng cao chất lượng đại trà môn toán khối 6;7;8

- Nâng cao số lượng học sinh đạt giải cấp TP môn toán 6;7;8

***) Một nhiệm vụ tạo chuyển biến:** Nâng cao chất lượng đội ngũ GV

***) Một hoạt động tạo điểm nhấn:** Tổ chức thành công một hoạt động ngoại khóa "Rung chuông vàng"

*** Năm lựa chọn:**

- Việc phù hợp: Giáo dục lòng biết ơn và rèn kỹ năng bộ môn cho HS.

- Mục tiêu: HS biết ơn ông bà, cha mẹ thầy cô... qua lời nói, hành động, việc làm cụ thể và có kỹ năng học tập bộ đặc biệt là kỹ năng tính toán, kỹ năng trình bày.

- Người đối nội, đối ngoại: Các đồng chí GV trong tổ chuyên môn.

- Lộ trình (kế hoạch cụ thể): Thực hiện trong cả năm học.

- Thời điểm đạt mục đích: Tháng 5/2024.

3. Chỉ tiêu và giải pháp thực hiện

3.1. Chỉ tiêu

a. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hai mặt giáo dục* Chất lượng bộ môn (*Đánh kèm theo bảng đăng kí chất lượng*)* Chất lượng lớp chủ nhiệm (*Đánh kèm theo bảng đăng kí chất lượng*)

* Chất lượng mũi nhọn, năng khiếu (văn hoá; các cuộc thi khác)

*(Đánh kèm theo bảng đăng kí chất lượng)***b. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ.**

Tổng số giáo viên: 15

+ Đạo đức: Tốt: 15; Khá: 0

+ Chuyên môn: Giỏi: 14 ; Khá: 1; TB: 0

+ Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 15; Khá: 0; TB: 0

+ BD thường xuyên: Hoàn thành: 15; không hoàn thành: 0

+ Xếp loại viên chức:

Hoàn thành xuất sắc: 15; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 0; HTNV: 0

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 15

+ Các danh hiệu thi đua: CSTĐ: 01; LĐTT: 14

+ Danh hiệu của tổ: LĐTT Xuất sắc

Cụ thể như sau:

TT	HỌ VÀ TÊN	NỘI DUNG					
		Chu ẩn	Viên chức	Chuyên môn	GV dạy giỏi cấp	BDTX	Danh hiệu thi đua
1	Trần Thị Hoa	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
2	Nguyễn Thị Anh Đào	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
3	Nguyễn Thị Nga	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
4	Dương Quốc Khánh	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
5	Bùi Thị Thanh Nga	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
6	Vũ Việt Hùng	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
7	Nguyễn Thị Dinh	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
8	Nguyễn Lan Anh	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	CSTĐ
9	Thái Thị Khương	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
10	Nguyễn Thị Thu Huyền	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
11	Hoàng Thị Tuyết Nhưng	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
12	Đỗ Thị Yên	Tốt	HHT	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
13	Vương Ngọc Sáng	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
14	Phạm Thị Thu	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT
15	Nguyễn Thị Hương	Tốt	HTXS	Giỏi	Trường	HT	LĐTT

3.2. Giải pháp

a. Về đạo đức: Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc và môi trường giáo dục; có tác phong mẫu mực, làm việc khoa học; giữ vững môi đoàn kết nội bộ; thực hiện tốt 10 lời hứa của nhà giáo học tập và làm theo lời Bác.

b. Về xây dựng kế hoạch dạy học: Xây dựng bộ kế hoạch dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, theo đúng tinh thần và hướng dẫn của cấp trên. Kế hoạch dạy học thể hiện rõ nội dung tích hợp liên môn, tinh giản, phù hợp với đối tượng HS và điều kiện thực tế của nhà trường, tăng cường hoạt động luyện tập, thực hành, trải nghiệm. Xây dựng các tiết dạy theo phương pháp dạy học dự án, lớp học đảo ngược. Xây dựng kế hoạch giáo dục môn Toán lớp 9 chú ý tích hợp chương trình GDPT 2018, đặc biệt quan tâm đến những nội dung có trong cấu trúc thi THPT

c. Về phương pháp dạy học

+ Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh. Chú ý dành nhiều thời gian cho học sinh được luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả, học sinh biết tự học, tự đánh giá mình và đánh giá bạn, tìm hiểu và vận dụng kiến thức đã học, nghiên cứu vào giải quyết các bài tập và các vấn đề trong thực tế cuộc sống. Đảm bảo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông. Chú trọng phụ đạo học sinh còn hạn chế kiến thức, kỹ năng, đồng thời phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, học sinh giỏi. Sử dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, tập trung dạy HS cách học, cách tư duy, phương pháp tự học. Tích cực sử dụng đồ dùng DH và ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp, hiệu quả.

+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học: Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học ở nhà, ở ngoài nhà trường. Tăng cường hình thức học tập gắn với thực tiễn.

d. Về công tác kiểm tra đánh giá

+ Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét đánh giá HS trong việc thi và kiểm tra.

+ Kiểm tra, đánh giá đảm bảo nguyên tắc phù hợp với chương trình, kế hoạch giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học. Tránh kiểm tra theo lối học thuộc, ghi nhớ máy móc.

+ Đề kiểm tra phải bám sát cấu trúc đã được tập huấn hè. Thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS theo thông tư 22, số tiết kiểm tra, số lần kiểm tra, số bài kiểm tra theo khung của Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh.

+ Vận dụng, kết hợp đa dạng nhiều hình thức đánh giá (đánh giá quá trình, đánh giá định kỳ). Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, coi trọng sự cố gắng của học sinh từ đó tạo hứng thú học tập cho học sinh trong quá trình dạy học.

+ Đánh giá toàn diện, công bằng, trung thực, phân loại được HS, giúp GV và HS điều chỉnh kịp thời việc dạy và học, lớp 9 bám sát cấu trúc đề thi vào THPT.

+ Đề kiểm tra định kỳ duyệt tổ trước 1 tuần và duyệt BGH trước 5 ngày. Kiểm tra đồng loạt toàn trường, coi, chấm bài kiểm tra đúng quy định.

e. Về công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; phụ đạo học sinh yếu kém; bồi dưỡng học sinh thi vào THPT, THPT chuyên:

+ Thành lập đội tuyển ngay từ đầu năm học theo sự chỉ đạo của BGH nhà trường, tổ chuyên môn đã chỉ đạo giáo viên lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn và danh sách học sinh yếu kém. Lựa chọn giáo viên có năng lực chuyên môn tốt tham gia bồi dưỡng đội tuyển, lên kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu.

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, bắt đầu bồi dưỡng từ trung tuần tháng 8 theo lịch của nhà trường, khuyến khích tăng cường bồi dưỡng học sinh khối 9.

+ Thực hiện lồng ghép bồi dưỡng HSG và phụ đạo HS yếu ngay trong từng tiết học chính khóa và học thêm buổi chiều. Thường xuyên khảo sát đề điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng sát với đối tượng học sinh và rút kinh nghiệm. Coi trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, thường xuyên hướng dẫn HS cách học bài, làm bài theo đặc trưng môn học, hướng dẫn HS cách phân tích đề, cách kiểm tra kết quả bài làm, cách khai thác các nguồn học liệu mở.

+ Ôn tập bám sát cấu trúc đề thi HSG và thi THPT theo công văn hướng dẫn của SGD. Thống nhất kế hoạch, nội dung bồi dưỡng giữa các khối lớp để kiến thức bồi dưỡng phải thường xuyên, liên tục và đảm bảo tính kế thừa. Kết hợp ôn HSG với ôn thi THPT chuyên thực hiện thường xuyên trong suốt năm học

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh lớp 9 thi vào THPT và THPT chuyên phù hợp với đối tượng, phân công giáo viên có kinh nghiệm ôn thi THPT đặc biệt những đối tượng học sinh yếu đòi hỏi sự cẩn thận, tỉ mỉ. Thường xuyên khảo sát, chấm, chữa bài để rút kinh nghiệm cho HS và cho GV ôn thi theo từng giai đoạn.

+ Giáo viên chủ nhiệm lớp 9 làm tốt công tác tư vấn, phân luồng học sinh trước và sau khi tốt nghiệp THCS

f. Về công tác bồi dưỡng đội ngũ: Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát công tác chuyên môn của giáo viên. Tổ trưởng, cốt cán bộ môn dự giờ giúp GV còn hạn chế chuyên môn, tổ chức rút kinh nghiệm sau các giờ dạy, hoạt động để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho giáo viên. Giáo viên thực hiện các tiết thi giảng các cấp, chuyên đề cấp tổ, cấp trường và SHCM theo NCBH theo kế hoạch, phân công giáo viên còn hạn chế chuyên môn thực hiện tiết dạy minh họa cho các buổi hội giảng chuyên đề cấp tổ, cấp trường. Cốt cán bộ môn có trách nhiệm bồi dưỡng, giúp đỡ giáo viên. Phân công GV có năng lực chuyên môn vững vàng giúp đỡ GV còn hạn chế về phương pháp, về kiến thức. Tham gia đầy đủ, nhiệt tình các chuyên đề bồi dưỡng, đặc biệt với chương trình GDPT mới. Giáo viên tích cực tự bồi dưỡng chuyên môn qua dự giờ, trao đổi nhóm ngang, xây dựng chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên

g. Về công tác chủ nhiệm lớp

+ Xây dựng kế hoạch tháng, tuần cụ thể, chi tiết

+ Cho học sinh đăng ký chỉ tiêu phấn đấu ngay từ đầu năm học, cuối mỗi kỳ kiểm tra rà soát mỗi học sinh đã đảm bảo theo chỉ tiêu đăng ký đầu năm hay chưa, những em chưa đạt theo chỉ tiêu thì cần đưa ra giải pháp để phấn đấu cho các kỳ kiểm tra tiếp theo

+ Xây dựng nội quy lớp học

+ Phối hợp tốt với phụ huynh nhắc nhở học sinh thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định của trường lớp

+ Rèn cho học sinh tính tự giác, chủ động, sáng tạo đặc biệt là rèn ý thức tự học.

h. Về hoạt động giáo dục STEM, CLB: Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, lựa chọn các bài học, chủ đề phù hợp để xây dựng thiết kế bài học stem (chủ đề stem), khuyến khích giáo viên mạnh dạn áp dụng Stem, xây dựng bài giảng mẫu để đồng nghiệp đến dự giờ, học hỏi. Phối hợp với GVCN, tổ chức cho HS đăng kí các CLB (CLB Toán học Fanxipan, câu lạc bộ stem). Tổ chức các hoạt động trải nghiệm stem, ngày hội stem, đẩy mạnh hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học, TTNST

4. Phân công hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp trong chuyên môn:

TT	Môn	GV hỗ trợ	GV được hỗ trợ, giúp đỡ	Ghi chú
1	Toán 9	Đ.c Hoa, Đào	Nguyễn Nga	
2	Toán 7	Đ/C Hoa, Đào, Dinh	Đ/C Sáng	
3	KHTN (Lý) 7	Đ/C Khương	Đ/C Sáng	
	KHTN (Lý) 6	Đ/C Khương	Đ/C Bùi Nga	
4	Tin 6	Đ/C Lan Anh	Đ/C Yên	

5. Phân công giáo viên bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém, ôn thi THPT
* **BDHSG**

TT	Môn/ lớp	GV bồi dưỡng
1	Toán 6	Bùi Thanh Nga (chịu trách nhiệm chính); Nguyễn Thu Huyền; Hoàng Thị Tuyết Nhung
2	Toán 7	Sùng Thị Bích Ngọc; Nguyễn Thị Dinh (chịu trách nhiệm chính)
3	Toán 8	Phạm Thị Thu (chịu trách nhiệm chính); Vũ Việt Hùng
4	Toán 9	Nguyễn Thị Nga
5	Lý 8; 9	Thái Thị Khương
6	Tin 8, 9	Nguyễn Lan Anh

* **Phụ đạo HS yếu kém**

TT	Môn/ lớp	GV phụ đạo HS yếu, kém
1	Toán 6 D	Hoàng Thị Tuyết Nhung
2	Toán 6 E	Nguyễn Thị Thu Huyền
3	Toán 6I;K	Bùi Thanh Nga
4	Toán 7B	Nguyễn Thị Dinh
5	Toán 7D	Thái Thị Khương
8	Toán 7C	Nguyễn Lan Anh
9	Toán 8A, C	Dương Quốc Khánh
10	Toán 8B	Vũ Việt Hùng
11	Toán 9B,C	Trần Thị Hoa
12	Toán 9A, 6H	Nguyễn Thị Nga
13	Toán 6G	Phạm Thị Thu

* **Ôn thi THPT**

STT	Môn	GV ôn thi
1	Toán đại trà	Trần Thị Hoa; Nguyễn Thị Anh Đào; Nguyễn Thị Nga
2	Toán chuyên	Nguyễn Thị Nga
3	Lý chuyên	Thái Thị Khương
4	Tin chuyên	Nguyễn Lan Anh

6. Các chuyên đề thực hiện trong năm học

STT	Chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	GV thực hiện	Cấp thực hiện
1	Ứng dụng chuyển đổi số, đổi mới phương pháp dạy học chương trình GGPT 2018 môn toán lớp 8	Toán 8	Tuần 3 - Tháng 10	Phạm Thị Thu	Cấp trường
2	Phát huy năng lực tự học của học sinh	Toán 6	Tuần 4 - Tháng 11	Hoàng Thị Tuyết Nhung	Cấp tổ
3	Hướng dẫn học sinh đạt điểm tuyệt đối ba câu đầu trong đề thi THPT	Toán 9	Tuần 4 - Tháng 4	Nguyễn Thị Nga	Cấp tổ
4	Tăng cường kỹ năng thực hành trong môn Vật Lý	Lý 8	Tuần 3 - Tháng 2	Thái Thị Khương	Cấp trường
5	Tăng cường kiểm soát việc chuẩn bị bài ở nhà của học sinh	Lý 6	Tuần 4 – Tháng 2	Bùi Thị Thanh Nga	Cấp tổ
6	Sử dụng phần mềm tư duy để giải quyết bài toán thực tế	Tin 6	Tuần 4 - Tháng 1	Đỗ Thị Yến	Cấp tổ

7. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm/Địa điểm (4)	Chủ trì/ Phối hợp (5)	Điều kiện thực hiện (6)	Khối lớp (7)	Số học sinh (8)
1	Sinh hoạt tập thể: Hoạt động ngoại khóa (RUNG CHUÔNG VÀNG)	<ul style="list-style-type: none"> - Củng cố khắc sâu những kiến thức văn học. - Hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản vào các tình huống thực tế. - Có kỹ năng giao tiếp, tự tin, ... - Nâng cao năng lực tự chủ, hợp tác, sáng tạo, giải quyết vấn đề,... 	4	Thực hiện vào tuần 4 tháng 3 năm 2024 tại nhà đa năng	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Tổ Toán – Lý – Tin – Công nghệ - Phối hợp: Một số giáo viên chủ công các bộ môn trong nhà trường 	Bảng con, thảm ngồi, chuông, dụng sân khấu, makét	Học sinh tất cả các khối lớp	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia thi: Chọn 100 học sinh từ các lớp trong toàn trường - Học sinh tham gia cổ vũ và tham gia chơi trò chơi khán giả: Số học sinh còn lại của toàn trường

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THEO THÁNG (Có biểu chi tiết đính kèm)

PHẦN II
KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 25 ; Số học sinh: 1.101; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn: Không

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 15; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 15; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 15; Khá: 0; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính	23	Thực hành phần mềm Geogebra	Toán 6
2	Mô hình hình học không gian	01	§1. Hình hộp chữ nhật. Hình lập phương. §2. Hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.	Toán 7
	Thẻ, xúc xắc	05	§5. Biến cố trong một số trò chơi đơn giản §6. Xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi đơn giản	
3	Hình chóp đều	1	§ 1. Hình chóp tam giác đều Chủ đề 2: Thực hành tạo dựng HOLOGRAM	Toán 8
	Thẻ, xúc xắc	05	§4. Xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi đơn giản §5. Xác suất thực nghiệm của một biến cố trong một số trò chơi đơn giản	
	Giác kế, cọc tiêu, thước cuộn, thước dây	4 bộ	Ứng dụng thực tế của tam giác đồng dạng	
4	Mô hình hình trụ	01	§1. Hình trụ. Diện tích xung quanh và thể tích hình trụ.	Toán 9
	Mô hình hình nón	01	§2. Hình nón. Diện tích xung quanh và thể tích hình nón	
	Mô hình hình cầu	01	§3. Hình cầu. Diện tích mặt cầu và thể tích hình cầu	
	Giác kế, thước cuộn	06	§7. Ứng dụng thực tế các tỉ số lượng giác của góc nhọn	
5	Thước cuộn	06	Bài 4: Đo chiều dài	KHTN Lý 6

	Thước dây	06		
	Thước kẹp	06		
	Cân Robecvan	06		
	Cân đòn	06	Bài 5: Đo khối lượng	
	Cân đồng hồ	06		
	Đồng hồ	06	Bài 6: Đo thời gian	
	Nhiệt kế thủy ngân	06		
	Nhiệt kế rượu	06	Bài 7: Thang nhiệt độ celsius, đo nhiệt độ	
	Bình (cốc) thủy tinh chịu nhiệt	06		
	Lực kế	06		
	Lò xo	06	Bài 35: Lực và biểu diễn lực	
	Quả nặng	06		
	Lò xo	06		
	Quả nặng	06	Bài 37: Lực hấp dẫn và trọng lượng	
	Giá đỡ	06		
	Quả nặng	06		
	Giá đỡ	06	Bài 38: Lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc	
	Thanh nam châm	06		
	Quả nặng	06		
	Giá đỡ	06		
	Thước thẳng	06	Bài 39: Biến dạng của lò xo, phép đo lực	
	Lực kế lò xo 5N	06		
	Khối gỗ	06		
	Lực kế lò xo 5N	06		
	Khối gỗ	06	Bài 40: Lực ma sát	
	Quả nặng	06		
	Lò xo dài	06		
	Máng nghiêng	06	Bài 41: Năng lượng	
	Quả nặng	06		
	Khối gỗ	06		
	Máng cong	06	Bài 42: Bảo toàn và chuyển hóa năng lượng	
	Bi sắt	06		
6	Đồng hồ bấm giây	02	Bài 10. Đo tốc độ	KHTN Lý 7

	Trông, dùi, Âm thoa, Búa cao su	05	Bài 12. Mô tả sóng âm	
	Hộp nhựa, dây chun, âm thoa, hộp cộng hưởng, búa cao su	05	Bài 13. Độ to và độ cao của âm	
	Gương phẳng, đèn laser	02	Bài 16. Sự phản xạ ánh sáng	
	Gương phẳng, tấm bìa, nến	02	Bài 17. Ảnh của vật tạo bởi gương phẳng	
	Nam châm thẳng, nam châm chữ U	02	Bài 18. Nam châm	
	Nam châm thẳng, kim nam châm	02	Bài 19. Từ trường	
7	Cân, bình tràn, ca đong	6	Bài 14. Thực hành xác định khối lượng riêng	KHTN Lý 8
	Bộ dụng cụ thí nghiệm áp suất chất lỏng, áp lực, áp suất khí quyển	6	Bài 16. Áp suất chất lỏng. Áp suất khí quyển	
	Thanh nhựa cứng có lỗ cách đều, giá thí nghiệm, các quả nặng.	5	Bài 18. Tác dụng làm quay lực Moment lực	
	Bộ dụng cụ thí nghiệm dẫn điện	5	Bài 21. Dòng điện, nguồn điện	
	Bộ dụng cụ thí nghiệm tác dụng của dòng điện	5	Bài 25. Thực hành đo cường độ dòng điện và hiệu điện thế	
8	Am pe kê, dây nối, biến áp, bóng đèn	6	Đo cường độ dòng điện	KHTN Lý 9
	Am pe kê, vôn kê, dây nối, biến áp, bóng đèn		Đo hiệu điện thế	
	Biến trở	6	Biến trở	
	Gương phẳng, gương cầu lõm, gương cầu lồi	6	Ảnh của vật tạo bởi gương	
	Thấu kính hội tụ, thấu kính phân kì, kính lúp, giá thí nghiệm	6	Ảnh của 1 vật tạo bởi thấu kính	
	Mô hình máy ảnh	6	Tìm hiểu cấu tạo của máy ảnh	
	Nam châm	6	Tìm hiểu nam châm vĩnh cửu	
	Động cơ điện 1 chiều	3	Cấu tạo động cơ điện một chiều	
La bàn	6	Cấu tạo và hoạt động của la bàn		
9	Mô hình nhà	6	Ngôi nhà của em	Công nghệ 6
	Dụng cụ nấu ăn	6 bộ	Bảo quản chế biến thực phẩm cho gia đình	
	Dụng cụ nấu ăn chế biến thực phẩm	6 bộ	Món ăn cho bữa cơm gia đình	
	Bộ mẫu các loại vải	6 bộ	Các loại vải thường dùng cho may mặc	
	Nhãn mác các loại quần áo	6	Trang phục	
	Bộ dụng cắt may, giấy, phân vẽ,...	6 bộ	Em làm nhà thiết kế thời trang	
	Một số đồ dùng điện trong gia đình	6	Sử dụng đồ dùng điện trong gia đình	
	Bộ dụng cụ an toàn điện, đồng hồ đo điện	6 bộ	An toàn điện trong gia đình	
	Hóa đơn điện của gia đình	6	Dự án 4: Tiết kiệm trong gia đình	

10	Hình 1.1 đến hình 1.5 SGK.	05 hình	Nghề trồng trọt ở Việt Nam	Công nghệ 7
	Hình 2.1 đến hình 2.6 SGK.	06 hình	Các phương thức trồng trọt ở Việt Nam	
	Hình 3.1 đến hình 3.8 SGK. Bảng 3.1 đến 3.5 SGK	08 hình	Quy trình trồng trọt	
	Hình 4.1 đến hình 4.6 SGK. Bảng 4.1 SGK	06 hình	Nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành	
	Hình 5.1 đến hình 5.5 SGK. Bảng 5.1 đến 5.5 SGK Hạt và cây mẫu Đất trồng hoặc bộ dụng cụ trồng cây thủy canh	05 hình - 1 gói hạt và 5 cây mẫu - 1 bao đất trồng nhỏ hoặc 1 bộ dụng cụ trồng cây thủy canh	Trồng và chăm sóc cây cải xanh	
	- Giấy, bút, máy tính có kết nối internet... - Sách về cây trồng, tài liệu hướng dẫn trồng và chăm sóc về loại cây trồng mà em muốn trồng.	Đủ để thực hiện được dự án.	Kế hoạch trồng và chăm sóc cây trồng trong gia đình	
	Hình 6.1 đến hình 6.9 SGK.	09 hình	Rừng ở Việt Nam	
	Hình 7.1 đến hình 7.9 SGK.	09 hình	Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng	
	Hình 8.1 đến hình 8.8 SGK.	08 hình	Nghề chăn nuôi ở Việt Nam	
	Hình 9.1 đến hình 9.8 SGK.	08 hình	Một số phương thức chăn nuôi ở Việt Nam	
	Hình 10.1 đến hình 10.8 SGK.	08 hình	Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi	
	Hình 11.1 đến hình 11.7 SGK.	07 hình	Kỹ thuật chăn nuôi gà thịt thả vườn	
	Giấy, viết, máy tính kết nối internet, tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi như gà, lợn...	Đủ để thực hiện được dự án.	Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi trong gia đình	
	Hình 12.1 đến hình 12.3 SGK.	03 hình	Ngành thủy sản ở Việt Nam	
Hình 13.1 đến hình 13.9 SGK. Bảng 13.1 SGK.	09 hình	Quy trình kỹ thuật nuôi thủy sản		
Hình 14.1 đến hình 14.3 SGK.	03 hình	Bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản		
Giấy, bút, thước kẻ, máy tính cầm tay có kết nối internet	Đủ để thực hiện được dự án.	Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc thủy sản		
11	Bộ dụng cụ cơ khí	2	Tiêu chuẩn trình bày bản vẽ	Công nghệ 8

	Khô hình học cơ bản.	2	Hình chiếu vuông góc	
	Bộ dụng cụ vẽ kỹ thuật	3	Bản vẽ kỹ thuật	
	Mẫu vật liệu cơ khí. Bộ vật liệu cơ khí.	2	Vật liệu cơ khí	
	Bộ dụng cụ cơ khí	3	Gia công cơ khí	
	Tranh cấu trúc chung của mạch điện. Bộ dụng cụ điện. Bộ vật liệu điện.	2	Mạch điện	
	Bộ dụng cụ điện. Bộ vật liệu điện.	3	Mạch điện điều khiển	
	Bộ công cụ phát triển ứng dụng dựa trên vi điều khiển.	4	Thực hành lắp mạch điện điều khiển đơn giản	
12	Dụng cụ trồng cây	6	Kỹ thuật trồng hoa cúc	Công nghệ 9
	Dụng cụ trồng cây	6	Kỹ thuật trồng hoa đồng tiền	
	Dụng cụ trồng cây	6	Kỹ thuật trồng một số cây hoa thắm	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Thực hành vật lý	1	Sử dụng trong các tiết cần dùng đến đồ dùng thí nghiệm và các tiết thực hành	
2	Tin học	2	Sử dụng trong các tiết có nội dung thực hành	
3	Nhà đa năng	1	Tổ chức dạy học môn GDTC 7	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình môn/ hoạt động giáo dục (Phụ lục đính kèm)

1.1. Môn Toán lớp 6,7,8,9

1.2. Môn KHTN (Lý) lớp 6,7,8,9

1.3. Môn Tin lớp 6,7,8,9

1.4. Môn công nghệ lớp 6,7

1.5. Môn giáo dục kỹ năng sống lớp 9

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

2.1. Môn toán

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Toán 6	Giữa Học kỳ I	90 phút (Tiết 26;27 Số học)	Tuần 9, tháng 11 năm 2023	<p>1. Năng lực: Đánh giá khả năng vận dụng được tính chất cơ bản trong thực hiện phép tính, tính nhanh; Thực hiện tốt các bài tập tìm ƯC, ƯCLN, BC, BCNN; Vận dụng các bài toán về BC, BCNN, ƯC, ƯCLN vào các bài toán thực tế.</p> <p>2. Phẩm chất: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực. Thật thà, nghiêm túc trong làm bài kiểm tra đánh giá</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng các kiến thức về lũy thừa trong số tự nhiên, tính tổng dãy số theo quy luật, chữ số tận cùng, số chính phương để làm các bài tập.</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ I	90 phút (Tiết 50; 51 Số học)	Tuần 17, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Đánh giá khả năng HS thành thạo kỹ năng vẽ hình, vận dụng các kiến thức đã học vào giải các bài tập về tính toán, chứng minh, các bài toán có lời văn, các bài toán thực tế đơn giản.</p> <p>2. Phẩm chất: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực. Thật thà, nghiêm túc trong làm bài kiểm tra đánh giá</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng các kiến thức về lũy thừa trong tập hợp số tự nhiên, tính tổng dãy số theo quy luật về số tự nhiên và số nguyên, ước và bội, ƯCLN và BCNN để làm các bài tập. Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính chu vi và diện tích của các hình đã học.</p>	KT viết trên giấy
	Giữa Học kỳ II	90 phút (Tiết 77;78, Số học)	Tuần 26, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Nhận ra và giải quyết được những vấn đề đơn giản hoặc nhận biết những quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu được ở dạng: bảng thống kê; biểu đồ tranh; biểu đồ cột đơn, biểu đồ cột kép. Liệt kê được các kết quả có thể xảy ra trong các trò chơi, thí nghiệm đơn giản Kiểm tra được một sự kiện xảy ra hay không xảy ra. Biểu diễn khả năng xảy ra một sự kiện theo xác suất thực nghiệm. Đánh giá khả năng vận dụng được tính chất cơ bản của phân số trong tính toán với phân số.</p> <p>2. Phẩm chất: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách</p>	KT viết trên giấy

				tự giác, tích cực. Thật thà, nghiêm túc trong làm bài kiểm tra đánh giá. * HS khá, giỏi : Vận dụng phép các phép tính tổng các phân số theo quy luật, chứng minh phân số là phân số tối giản.	
	Cuối Học kỳ II	90 phút (Tiết 95; 96, Số học)	Tuần 34, tháng 5 năm 2024	1. Năng lực: Đánh giá khả năng HS thành thạo kỹ năng vẽ hình, vận dụng các kiến thức đã học vào giải các bài tập về tính toán, chứng minh, các bài toán có lời văn, các bài toán thực tế đơn giản. 2. Phẩm chất: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực. Thật thà, nghiêm túc trong làm bài kiểm tra đánh giá * HS khá, giỏi: Vận dụng phép các phép tính tổng các phân số theo quy luật, chứng minh phân số là phân số tối giản, so sánh phân số, tìm giá trị của ẩn để phân số có giá trị nguyên. Tính được góc của một số hình phức tạp.	KT viết trên giấy
Toán 7	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 17; 18 – Đại số)	Tuần 9, tháng 11 năm 2023	1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức cơ bản đã học. Vận dụng kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập cơ bản về các phép tính với số hữu tỉ, quy tắc dấu ngoặc, thứ tự thực hiện các phép tính, diện tích thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lăng trụ, tính chất các góc ở vị trí đặc biệt. 2. Phẩm chất: Học sinh tích cực, tự giác, làm bài nghiêm túc. Qua kết quả kiểm tra, HS rút ra kinh nghiệm, cải tiến phương pháp học tập. * HS khá, giỏi: Vận dụng thành thạo kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập nâng cao về các phép tính, lũy thừa với số mũ tự nhiên.	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết 43; 44 – Đại số)	Tuần 17, tháng 12 năm 2023	1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức cơ bản đã học. Vận dụng kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập cơ bản về các phép tính với số hữu tỉ, quy tắc dấu ngoặc, thứ tự thực hiện các phép tính, giá trị tuyệt đối của số thực, tỉ lệ thức, đại lượng tỉ lệ thuận, tỉ lệ nghịch. Tia phân giác của một góc, hai đường thẳng song song. 2. Phẩm chất: Học sinh tích cực, tự giác, làm bài nghiêm túc. Qua kết quả kiểm tra, HS rút ra kinh nghiệm, cải tiến phương pháp học tập. * HS khá, giỏi: Vận dụng thành thạo kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập nâng cao về các phép tính, giá trị tuyệt đối.	KT viết trên giấy

	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 63; 64- Đại số)	Tuần 26, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức cơ bản đã học. Vận dụng kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập cơ bản về thống kê và xác suất, biểu đồ đoạn thẳng, biểu đồ hình quạt; các trường hợp bằng nhau của tam giác</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh tích cực, tự giác, làm bài nghiêm túc. Qua kết quả kiểm tra, HS rút ra kinh nghiệm, cải tiến phương pháp học tập.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng thành thạo kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập nâng cao về bài tập liên quan đến bất đẳng thức tam giác.</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 83; 84- Đại số)	Tuần 34, tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức cơ bản đã học. Vận dụng kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập cơ bản về đa thức, nghiệm của đa thức, cộng trừ nhân chia đa thức; các trường hợp bằng nhau của tam giác; các đường đồng quy trong tam giác.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh tích cực, tự giác, làm bài nghiêm túc. Qua kết quả kiểm tra, HS rút ra kinh nghiệm, cải tiến phương pháp học tập.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng thành thạo kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập nâng cao về bài tập liên quan đến bất đẳng thức tam giác, các đường đồng quy trong tam giác.</p>	KT viết trên giấy
Toán 8	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 16 + 17 Đại số)	Tuần 9, tháng 11 năm 2023	<p>1. Năng lực: Đánh giá khả năng HS thành thạo kỹ năng vẽ hình, vận dụng các kiến thức đã học vào giải các bài tập về tính toán, chứng minh, các bài toán có lời văn, các bài toán thực tế đơn giản.</p> <p>2. Phẩm chất: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực. Trung thực, nghiêm túc trong làm bài kiểm tra đánh giá</p> <p>* HS khá, giỏi: Giải thành thạo bài vận dụng hằng đẳng thức để PTĐT thành nhân tử</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết 43 + 44 Đại số)	Tuần 17, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá các năng lực của học sinh được hình thành và rèn luyện trong học kì I.</p> <p>2. Phẩm chất: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực. Trung thực, nghiêm túc trong làm bài kiểm tra đánh giá.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện tốt bài toán thực tế</p>	KT viết trên giấy

	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 63 + 63 Đại số)	Tuần 26, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh về giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn (cho sẵn) (pie chart); biểu đồ đoạn thẳng (line graph). Nhận biết được xác suất của một biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản (ví dụ: lấy bóng trong túi, tung xúc xắc,...)</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt, nhạy bén trong tư duy.</p> <p>* HS khá, giỏi: Hoàn thành tốt bài toán xác suất phức tạp. Phân hình học nâng cao</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 77 + 78 Đại số)	Tuần 35, Tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh được hình thành và rèn luyện trong học kì II về tính xác suất của một số mô hình xác suất đơn giản, giải các phương trình đưa được về phương trình bậc nhất một ẩn, giải các bài toán có lời văn.</p> <p>2. Phẩm chất: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực. Trung thực, nghiêm túc trong làm bài kiểm tra đánh giá.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng linh hoạt kiến thức đã học để giải các bài ở mức độ vận dụng cao.</p>	KT viết trên giấy
Toán 9	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 17 + 18 Đại số)	Tuần 9, tháng 11 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra 1 số kiến thức cơ bản đã học về căn bậc hai; hàm số bậc nhất; hệ thức lượng trong tam giác vuông; quan hệ giữa đường kính và dây cung. Vận dụng được các kiến thức đã học để làm bài.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt, nhạy bén trong tư duy.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học để giải bài tập nâng cao về căn bậc hai, hàm số bậc nhất.</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết 33 + 34 Hình học)	Tuần 17, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra một số kiến thức cơ bản trong học kì I về Căn thức bậc hai; Hàm số và đồ thị; Hệ PT; Giải bài toán bằng cách lập HPT; Hệ thức lượng trong tam giác vuông; Đường tròn. Góc với đường tròn. Tứ giác nội tiếp. Vận dụng được các kiến thức đã học để làm bài.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt, nhạy bén trong tư duy.</p>	KT viết trên giấy

				* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học để làm bài tập nâng cao về CBH.	
	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 50 + 51 Hình học)	Tuần 26, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra một số kiến thức cơ bản đã học về Căn thức bậc hai; Hàm số và đồ thị; Hệ PT; Phương trình bậc hai; Giải bài toán bằng cách lập HPT; Hệ thức lượng trong tam giác vuông; Đường tròn. Góc với đường tròn. Tứ giác nội tiếp. Vận dụng kiến thức đã học để làm bài.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt, nhạy bén trong tư duy.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng linh hoạt kiến thức đã học để giải được các dạng bài tập có liên quan về hệ thức Vi-ét và ứng dụng. Hệ thức lượng trong tam giác vuông. Đường tròn.</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 70 + 71 Đại số)	Tuần 34, tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra một số kiến thức cơ bản đã học về: Căn thức bậc hai; Hàm số và đồ thị; Hệ PT; Phương trình bậc hai; Giải bài toán bằng cách lập HPT; Hệ thức lượng trong tam giác vuông; Góc với đường tròn. Tứ giác nội tiếp. HS vận dụng được các kiến thức cơ bản đã học vào làm bài.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt, nhạy bén trong tư duy.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng khá tốt kiến thức đã học vào giải các dạng bài tập có liên quan đến hệ thức Vi-ét và ứng dụng; chứng minh quan hệ giữa hai đường thẳng.</p>	KT viết trên giấy

2.2. Môn KHTN (Lý)

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
KHTN 6	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 33;34)	Tuần 9, tháng 11 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra lại kiến thức đã học trong đầu học kì I</p> <p>2. Phẩm chất: Trung thực, tự giác khi làm bài</p> <p>* HS khá giỏi: Vận dụng thành thạo các kiến thức đã học vào làm các bài tập có liên quan</p> <p>Kiểm tra kiến thức về tế bào, cơ thể đơn bào và đa bào, các cấp độ tổ chức của cơ thể</p>	KT viết trên giấy

	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết 69;70)	Tuần 18, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức về thể giới sông, vi rút, vi khuẩn.</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc trong kiểm tra</p> <p>* HS khá giỏi: Vận dụng các kiến thức đã học để phòng chống các bệnh do virus, vi khuẩn gây ra.</p>	KT viết trên giấy
	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 102;103)	Tuần 26, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra về đa dạng sinh vật, phân biệt được các ngành lớp động vật và đa dạng thực vật</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc trong kiểm tra</p> <p>* HS khá giỏi: Gọi được tên một số con vật điển hình. Giải thích được vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học. Nghiêm túc trong kiểm tra</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 134;135)	Tuần 34, tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra lại các kiến thức đã học</p> <p>2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực khi làm bài</p> <p>* HS khá giỏi: Vận dụng thành thạo các kiến thức đã học vào giải các bài tập có liên quan.</p>	KT viết trên giấy
KHTN 7	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 33; 34)	Tuần 8, Tháng 10 năm 2023	<p>1. Năng lực</p> <p>- Kiểm tra kiến thức về nguyên tử, nguyên tố hóa học, công thức hóa học, hóa trị</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Thường xuyên thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được phân công. Thích tìm hiểu, thu thập tư liệu để mở rộng hiểu biết về các vấn đề trong bài học. Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được vào học tập và đời sống hàng ngày. Trách nhiệm: Có ý thức và hoàn thành công việc được phân công.</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng được kiến thức về nguyên tử, nguyên tố hóa học, công thức hóa học, hóa trị trả lời câu hỏi hoặc bài tập mở rộng</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết 67; 68 - Hóa học và Vật lý)	Tuần 17, Tháng 12/2023	<p>1. Năng lực</p> <p>*Hóa học:</p> <p>- Học sinh được kiểm tra những kiến thức cơ bản trong các chủ đề đã học (Phân tử). Vận dụng kiến thức đã học để giải các bài tập bài tập cơ bản liên quan đến Hóa trị, công thức hóa học</p> <p>*Vật lí: Học sinh được kiểm tra những kiến thức về: Tốc độ, phản xạ âm, tiếng vang, sóng âm,..</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- HS biết trân trọng, giữ gìn và bảo vệ tự nhiên, có hành vi tôn</p>	KT viết trên giấy

				<p>trọng các quy định chung về bảo vệ tự nhiên. Giáo dục học sinh biết yêu lao động và làm việc nghiêm túc, tự giác, tích cực, hợp tác trong học tập.</p> <p>* HS khá giỏi: Giải thích được một số hiện tượng thực tế về sóng âm; đề xuất được phương án đơn giản để hạn chế tiếng ồn ảnh hưởng đến sức khỏe. Vận dụng được định luật phản xạ ánh sáng trong một số trường hợp cụ thể.</p>	
	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 101;102 Vật lý và Sinh học)	Tuần 26, Tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực * Vật lí: Học sinh được kiểm tra những kiến thức về: Các cực địa lý, la bàn, nam châm, từ trường * Sinh học: Học sinh được kiểm tra kiến thức về thực vật, trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng, trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật, động vật. 2. Phẩm chất: Trung thực trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ và bài tập ôn tập * HS khá giỏi: Vận dụng kiến thức giải thích được các hiện tượng trong thực tế.</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 135; 136 Vật lý và Sinh học)	Tuần 35, Tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực * Vật Lí: Học sinh được kiểm tra những kiến thức về: Tốc độ, phản xạ âm, nam châm, từ trường. *Sinh học: Học sinh được kiểm tra những kiến thức đã học về: Tập tính ở động vật. Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật. Các nhân tố ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển của sinh vật. Chứng minh cơ thể sinh vật là 1 thể thống nhất 2. Phẩm chất: Trung thực trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ và bài tập ôn tập. * HS khá giỏi: Vận dụng linh hoạt kiến thức về tốc độ, phản xạ âm để giải thích một số hiện tượng phức tạp trong thực tế</p>	KT viết trên giấy
KHTN 8	Giữa Học kỳ 1	Tiết 36, 37	Tuần 8, Tháng 10 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức về t/c hóa học, ứng dụng, điều chế của các chất O₂, H₂, H₂O; Kiểm tra kĩ năng viết PTHH, giải bài toán tính theo PTHH. Kiểm tra kiến thức thuộc chủ đề nâng cao sức khỏe trong trường học 2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực trong kiểm tra, đánh giá * HS khá, giỏi: - Nhận biết các chất khí O₂, H₂, CO₂, N₂... - Điều chế các chất: O₂, H₂.</p>	KT viết trên giấy

				<p>- Giải bài tập định tính, định lượng mở rộng về Hidro, Oxi, Không khí, Nước.</p> <p>- Tính được chỉ số BMI, Pignet của cơ thể và đánh giá .</p>	
Cuối Học kỳ 1	Tiết 67, 68	Tuần 17, Tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực:</p> <p>* Hóa học: Kiểm tra các kiến thức thuộc các chủ đề: Oxi - không khí; Hidro - Nước; Dung dịch; Các hợp chất vô cơ .</p> <p>* Sinh học: Kiểm tra kiến thức về môi trường và các NTST, quần thể SV, quần xã SV.</p> <p>* Vật lí: Kiểm tra kiến thức về khối lượng riêng, áp suất, lực đẩy Ác simet, tác dụng làm quay của lực.</p> <p>2. Phẩm chất: HS chăm chỉ học tập, trung thực trong KT đánh giá.</p> <p>*HS khá, giỏi: Kiểm tra kiến thức, kĩ năng mở rộng của học kì I.</p>	KT viết trên giấy	
Giữa Học kỳ 2	Tiết 103, 104	Tuần 26, Tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra các kiến thức, kĩ năng về tính chất hóa học của axit, bazo; kiểm tra KT, KN giải một số dạng bài tập nâng cao về axit, bazo: viết chuỗi PTHH, nhận biết, điều chế, tách chất. Kiểm tra kiến thức các bài: bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên nhiên hoang dã tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái. Kiểm tra kiến thức về dòng điện, nguồn điện, tác dụng của dòng điện, cường độ dòng điện, hiệu điện thế. Sự nở vì nhiệt của các chất.</p> <p>2. Phẩm chất: HS trung thực trong kiểm tra đánh giá</p> <p>* HS khá, giỏi: Giải bài tập định tính, định lượng mở rộng thuộc các chủ đề đã học.</p>	KT viết trên giấy	
Cuối Học kỳ 2	Tiết 135, 136	Tuần 34, Tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kiến thức đã học trong học kì II thuộc các chủ đề: các hợp chất vô cơ, phi kim; Kiểm tra kĩ năng giải các bài tập định tính, định lượng cơ bản thuộc chủ đề các hợp chất vô cơ, phi kim. Kiểm tra kiến thức thuộc các chủ đề: sinh vật và môi trường; Môi trường và biến đổi khí hậu.</p> <p>- Kiểm tra kiến thức về dòng điện, nguồn điện, tác dụng của dòng điện, cường độ dòng điện, hiệu điện thế. Sự nở vì nhiệt của các chất.</p> <p>2. Phẩm chất: HS trung thực trong kiểm tra đánh giá</p> <p>* HS khá, giỏi:</p> <p>- Kiểm tra kĩ năng giải bài tập đnh, định lượng mở rộng thuộc chủ đề các hợp chất vô cơ, phi kim.định tính</p>	KT viết trên giấy	

Lý 9	Giữa Học kỳ 1	Tiết 16	Tuần 8, Tháng 10 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra lại kiến thức đã học về định luật ôm.</p> <p>2. Phẩm chất: Trung thực trong kiểm tra</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng thành thạo kiến thức về định luật ôm để giải các bài tập nâng cao.</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 1	Tiết 34	Tuần 17, Tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra lại kiến thức đã học trong học kì I về điện 1 chiều.</p> <p>2. Phẩm chất: Trung thực trong kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng thành thạo các kiến thức đã học để giải các bài tập nâng cao về điện 1 chiều.</p>	KT viết trên giấy
	Giữa Học kỳ 2	Tiết 52	Tuần 26, Tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra lại các kiến thức đã học về mắt, máy ảnh, kính lúp, tác dụng của ánh sáng, từ trường.</p> <p>2. Phẩm chất: Trung thực trong kiểm tra.</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng thành thạo các kiến thức về mắt, kính lúp, máy ảnh, tác dụng của ánh sáng, từ trường để giải các bài tập nâng cao.</p>	KT viết trên giấy
	Cuối Học kỳ 2	Tiết 68	Tuần 34, Tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra lại kiến thức đã học trong học kì II về điện từ học.</p> <p>2. Phẩm chất: Trung thực trong kiểm tra</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng thành thạo các kiến thức đã học về điện từ học để giải các bài tập nâng cao.</p>	KT viết trên giấy

2.3. Môn tin

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Tin 6	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8, tháng 10 năm 2023	<p>1.Năng lực: Kiểm tra sự phân biệt được thông tin với vật mang tin của HS. Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu. Giải thích được máy tính là công cụ hiệu quả để thu thập; lưu trữ; xử lý và truyền thông tin. Nêu được ví dụ minh họa cụ thể.</p> <p>Giải thích được có thể biểu diễn thông tin chỉ với hai ký hiệu 0 và 1, biết được bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin. Nêu được khái niệm và lợi ích của mạng máy tính.</p>	KT viết trên giấy

				<p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức đã học vào giải các dạng bài tập có liên quan đến việc thu, nhận và xử lý thông tin.</p>	
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra những kiến thức về mạng máy tính; mạng Internet; tìm kiếm thông tin, biết sử dụng mạng và khai thác tìm kiếm thông tin trên Internet thành thạo của HS</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng linh hoạt kiến thức đã học vào giải quyết các dạng câu hỏi, bài tập có liên quan đến Internet.</p>	Kiểm tra trắc nghiệm và thực hành
	Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra kỹ năng vận dụng kiến thức của học sinh về định dạng văn bản; trình bày thông tin ở dạng bảng, biết tìm kiếm và thay thế nâng cao; tạo văn bản đẹp</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng khá tốt kiến thức đã học vào giải các dạng bài tập có liên quan.</p>	Kiểm tra trắc nghiệm và thực hành
	Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34, tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra về các kỹ năng cơ bản của học sinh về: Soạn thảo được văn bản. Diễn tả được sơ lược khái niệm thuật toán. Biết các cấu trúc: Tuần tự; rẽ nhánh và lặp. Biết được chương trình là mô tả thuật toán để máy tính “hiểu” và thực hiện được. Mô tả được thuật toán đơn giản có các cấu trúc tuần tự; rẽ nhánh và lặp dưới dạng liệt kê hoặc sơ đồ khối của chương trình máy tính.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt</p> <p>* HS khá, giỏi: Vận dụng linh hoạt kiến thức đã học vào giải các dạng bài tập có liên quan các công cụ hỗ trợ soạn thảo văn bản.</p>	Kiểm tra trắc nghiệm và thực hành
Tin học 7	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8, tháng 10 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo chủ đề Máy tính và cộng đồng, tổ chức lưu trữ tìm kiếm và trao đổi thông tin, đạo đức pháp luật và văn hóa trong môi trường số, hướng nghiệp với tin học.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện được yêu cầu đánh giá theo mức độ</p>	KT trắc nghiệm và thực hành

				vận dụng và vận dụng cao.	
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo chủ đề Máy tính và cộng đồng, tổ chức lưu trữ tìm kiếm và trao đổi thông tin, đạo đức pháp luật và văn hóa trong môi trường số, hướng nghiệp với tin học, giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện được yêu cầu đánh giá theo mức độ vận dụng và vận dụng cao.</p>	KT trắc nghiệm và thực hành
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 25)	Tuần 25, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo chủ đề Ứng dụng tin học; sử dụng bảng tính, sắp xếp và lọc dữ liệu, trình bày dữ liệu bằng biểu đồ.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện được yêu cầu đánh giá theo mức độ vận dụng và vận dụng cao.</p>	KT trắc nghiệm và thực hành
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 34)	Tuần 34, tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo chủ đề Ứng dụng tin học. Sử dụng phần mềm trình chiếu tạo sản phẩm số.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện được yêu cầu đánh giá theo mức độ vận dụng và vận dụng cao.</p>	KT trắc nghiệm và thực hành
Tin học 8	Giữa Học kỳ 1	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8, tháng 10 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo chủ đề Máy tính và cộng đồng, tổ chức lưu trữ tìm kiếm và trao đổi thông tin, đạo đức pháp luật và văn hóa trong môi trường số, hướng nghiệp với tin học.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện được yêu cầu đánh giá theo mức độ vận dụng và vận dụng cao.</p>	KT thực hành
	Cuối Học kỳ 1	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo chủ đề Máy tính và cộng đồng, tổ chức lưu trữ tìm kiếm và trao đổi thông tin, đạo đức pháp luật và văn hóa trong môi trường số, hướng nghiệp với tin học, giải quyết vấn đề với sự trợ giúp</p>	KT thực hành

				<p>của máy tính.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện được yêu cầu đánh giá theo mức độ vận dụng và vận dụng cao.</p>	
	Giữa Học kỳ 2	45 phút (Tiết 25)	Tuần 25, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo chủ đề Ứng dụng tin học, sử dụng bảng tính, sắp xếp và lọc dữ liệu, trình bày dữ liệu bằng biểu đồ.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện được yêu cầu đánh giá theo mức độ vận dụng và vận dụng cao.</p>	KT thực hành
	Cuối Học kỳ 2	45 phút (Tiết 34)	Tuần 34, tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo chủ đề Ứng dụng tin học. Sử dụng phần mềm trình chiếu tạo sản phẩm số.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.</p> <p>* HS khá, giỏi: Thực hiện được yêu cầu đánh giá theo mức độ vận dụng và vận dụng cao.</p>	KT thực hành
Tin học 9	Giữa Học kỳ 1	90 phút (Tiết 17;18)	Tuần 9, tháng 11 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra sự vận dụng kiến thức đã học của HS vào tìm kiếm các thông tin trên mạng Internet và làm bài trình chiếu. Thiết kế bài trình chiếu sáng tạo độc đáo.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng linh hoạt kiến thức đã học vào tạo bài trình chiếu.</p>	KT thực hành
	Cuối Học kỳ 1	90 phút (Tiết 32,33)	Tuần 16, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Học sinh thực hiện được một số kỹ năng bộ cục nội dung cho bài trình chiếu. Thực hiện được kỹ năng thuyết trình bài trình chiếu.</p> <p>2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt</p> <p>* Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Sử dụng thành thạo các công cụ hỗ trợ soạn thảo bài trình chiếu, nắm rõ các bước để tạo bài trình chiếu trên phần mềm Powerpoint</p>	KT thực hành
	Giữa Học kỳ 2	90 phút (Tiết 47,48)	Tuần 25, tháng 3 năm	<p>1. Năng lực: Thực hiện được các thao tác làm việc với ảnh như cắt ảnh, phóng to, thu nhỏ, di chuyển ảnh, thực hiện được việc</p>	KT thực hành

			2024	tây xóa và phục hồi ảnh đơn giản trong hoạt động luyện tập và vận dụng. 2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt * Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Vận dụng khá tốt kiến thức đã học vào giải các dạng bài tập có liên quan. Sử dụng các thao tác với máy tính một cách thành thạo.	
	Cuối Học kỳ 2	90 phút (Tiết 66;67)	Tuần 33, tháng 5 năm 2024	1. Năng lực: Biết sử dụng phần mềm Movie Maker tạo phim ngắn đơn giản. Biết sử dụng phần mềm Movie Maker tạo phim ngắn đơn giản. Tạo được video ảnh đơn giản 2. Phẩm chất: Học sinh thể hiện sự nghiêm túc trong kiểm tra. Tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt * Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Thực hành nhanh, thao tác lưu loát, sử dụng thành thạo các công cụ trong phần mềm biên tập phim để tạo các bộ phim mình yêu thích.	KT thực hành

2.4. Môn công nghệ

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Công nghệ 6	Giữa Học kỳ I	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8, Tháng 10 năm 2023	1. Năng lực: Chế biến được một số món ăn đơn giản không sử dụng nhiệt. 2. Phẩm chất: Có ý thức đảm bảo ATTP, ATVS * HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo, sạch sẽ, ngăn nắp.	KT thực hành.
	Cuối Học kỳ I	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17, Tháng 12 năm 2023	1. Năng lực: Thiết kế được trang phục phù hợp với vóc dáng và lứa tuổi. 2. Phẩm chất: Biết giữ gìn và bảo quản trang phục. * HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo, sạch sẽ, ngăn nắp.	KT thực hành.
	Giữa Học kỳ II	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26, Tháng 3 năm 2024	1. Năng lực: Biết lựa chọn vật liệu để thiết kế, xây dựng ngôi nhà. 2. Phẩm chất: Làm việc cẩn thận, tỉ mỉ, có ý thức giữ gìn vệ sinh, đảm bảo ATLĐ.	KT thực hành.

				* HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo, sạch sẽ, ngăn nắp, có ý tưởng cho ngôi nhà thông minh.	
	Cuối Học kỳ II	45 phút (Tiết 34)	Tuần 34, Tháng 5 năm 2024	1. Năng lực: Lựa chọn được đồ dùng điện đúng mục đích. Tính toán được điện năng tiêu thụ trong gia đình trong một tháng. 2. Phẩm chất: Có ý thức tiết kiệm điện, cẩn thận. * HS khá, giỏi: Tính được thuế giá trị gia tăng.	KT thực hành.
Công nghệ 7	Giữa Học kỳ I	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8, Tháng 10 năm 2023	1. Năng lực: Sản xuất được giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành đúng quy trình. 2. Phẩm chất: Nghiêm túc, trung thực, chăm chỉ, cẩn thận, đảm bảo vệ sinh và an toàn lao động. * HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo, áp dụng sản xuất được một số loại cây trồng khác.	KT thực hành.
	Cuối Học kỳ I	45 phút (Tiết 17)	Tuần 17, Tháng 12 năm 2023	-1. Năng lực: Lập kế hoạch, tính toán chi phí cho việc trồng và chăm sóc một loại cây trồng trong gia đình. Báo cáo về cách trồng và chăm sóc về loại cây trồng mà em muốn trồng. 2. Phẩm chất: Có ý thức nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, tỉ mỉ. * HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo.	KT viết hoặc KT thực hành.
	Giữa Học kỳ II	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26, Tháng 3 năm 2024	1. Năng lực: Lập kế hoạch, tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại vật nuôi trong gia đình. 2. Phẩm chất: Có ý thức nghiêm túc, trung thực, tỉ mỉ và cẩn thận. * HS khá, giỏi: Làm việc cẩn thận, sáng tạo khoa học.	KT thực hành.
	Cuối Học kỳ II	45 phút (Tiết 34)	Tuần 34, Tháng 5 năm 2024	1. Năng lực: Làm được mô hình nuôi cá cảnh bằng một số vật liệu tái chế. 2. Phẩm chất: Có ý thức nghiêm túc, chăm chỉ, cẩn thận, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh nơi làm việc. * HS khá, giỏi: Có sự sáng tạo trong thực hành kiểm tra.	Thực hiện trong quá trình giảng dạy tại lớp hoặc KT viết, KT thực hành.
Công nghệ 8	Giữa Học kỳ I	45 phút (Tiết 16)	Tuần 8, Tháng 10 năm 2023	1. Năng lực: Vận dụng các kiến thức đã học về phần vẽ kỹ thuật để thiết kế được bản vẽ của kệ để đồ dùng học tập đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, có gắn kích thước. 2. Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực khi kiểm tra * HS khá, giỏi: HS có khả năng thiết kế kệ để đồ dùng học tập bằng một số vật liệu có sáng tạo.	KT thực hành.
	Cuối Học kỳ I	45 phút (Tiết 35)	Tuần 18, Tháng 12	1. Năng lực. Kiểm tra việc vận dụng kiến thức trong chương vào bài kiểm tra.	KT thực hành.

			năm 2023	2. Phẩm chất. Trung thực khi làm bài kiểm tra * HS khá, giỏi: Tính toán chính xác và lắp ráp hoàn chỉnh bộ truyền và biến đổi chuyển động.	
	Giữa Học kỳ II	45 phút (Tiết 44)	Tuần 26, Tháng 3 năm 2024	1. Năng lực. Kiểm tra việc vận dụng kiến thức trong chương vào bài kiểm tra. 2. Phẩm chất: Nghiêm túc, tích cực khi kiểm tra * HS khá, giỏi: Vận dụng kiến thức vào thực tế để lắp được mạch điện điều khiển ứng dụng trong cuộc sống.	KT thực hành.
	Cuối Học kỳ II	45 phút (Tiết 52)	Tuần 34, Tháng 5 năm 2024	1. Năng lực. Vận dụng các kiến thức phần kỹ thuật điện và thiết kế kỹ thuật vào hoàn thành bài kiểm tra. 2. Phẩm chất: Trung thực khi kiểm tra * HS khá, giỏi: Học sinh lắp được mạch điện điều khiển ứng dụng trong cuộc sống.	KT thực hành.
Công nghệ 9	Giữa Học kỳ I	45 phút (Tiết 8)	Tuần 8. Tháng 10 năm 2023	1. Năng lực: HS có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế, trồng được cây hoa trong chậu đảm bảo theo yêu cầu. 2. Phẩm chất: Có ý thức đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ MT. * Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo trồng cây cảnh trong chậu	KT thực hành.
	Cuối Học kỳ I	45 phút (Tiết 16)	Tuần 16, tháng 12 năm 2023	1. Năng lực: HS có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế, trồng được cây hoa thâm đảm bảo theo yêu cầu. 2. Phẩm chất: Có ý thức đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ MT. * Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo cây hoa thâm, có sáng tạo phối kết hợp giữa các màu (tạo hình).	KT thực hành.
	Giữa Học kỳ II	45 phút (Tiết 26)	Tuần 26, tháng 3 năm 2024	1. Năng lực: HS có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế, trồng được cây hoa cúc đảm bảo theo yêu cầu. 2. Phẩm chất: Có ý thức đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ MT. * Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo.	KT thực hành.
	Cuối Học kỳ II	45 phút (Tiết 33)	Tuần 33, Tháng 4 năm 2024	1. Năng lực: HS có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế, trồng được cây hoa đồng tiền đảm bảo theo yêu cầu. 2. Phẩm chất: Có ý thức đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ MT. * Yêu cầu đối với HS khá, giỏi: Thực hành thành thạo.	KT thực hành.

2.5. Môn hoạt động trải nghiệm

Môn/HĐGD	Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
HDTN, HN 8	Giữa Học kỳ I	90 phút (Tiết 22, 23)	Tuần 8. Tháng 10 năm 2023	<p>1. Năng lực: Kiểm tra, đánh giá kiến thức các chủ đề em với nhà trường và khám phá bản thân. Rèn KN tổng hợp kiến thức, chia sẻ tuyên truyền về các ND đã học...</p> <p>2. Phẩm chất: Có ý thức ôn tập, tổng hợp kiến thức.</p> <p>* HS khá, giỏi: Hệ thống, tổng hợp kiến thức.</p>	KT thực hành
	Cuối Học kỳ I	90 phút (Tiết 49, 50)	Tuần 17, tháng 12 năm 2023	<p>1. Năng lực: Xác định được trách nhiệm của bản thân, sống có trách nhiệm, kĩ năng từ chối để tự bảo vệ. Rèn luyện bản thân là nhà tiêu dùng thông thái, nhà kinh doanh nhỏ. Tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.</p> <p>2. Phẩm chất: Rèn luyện năng lực giao tiếp và hợp tác, tự chủ, tự học, thích ứng với cuộc sống</p> <p>* HS khá, giỏi: Có kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu hợp lí. Rèn luyện khả năng tư duy, sáng tạo, chủ động trong một số hoạt động cụ thể để ra ý tưởng kinh doanh và khả năng dự đoán thành công.</p>	KT thực hành
	Giữa Học kỳ II	90 phút (Tiết 77, 78)	Tuần 26, tháng 3 năm 2024	<p>1. Năng lực: HS biết xác định hành vi chăm sóc người thân trong gia đình, cộng đồng. Hiểu biết về cảnh quan thiên nhiên của địa phương.</p> <p>2. Phẩm chất: Bồi dưỡng đức tính trung thực, tự lập khi làm bài kiểm tra.</p> <p>* HS khá, giỏi: Hoàn thành tốt các câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra.</p>	KT thực hành
	Cuối Học kỳ II	90 phút (Tiết 98,99)	Tuần 34, Tháng 5 năm 2024	<p>1. Năng lực: HS xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai. Xác định, hiểu đặc trưng một số nghề hiện có ở địa phương; biết định hướng nghề nghiệp cho phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân, ...</p> <p>2. Phẩm chất: HS có phẩm chất trung thực, tự trọng khi làm bài kiểm tra.</p> <p>* HS khá, giỏi: HS hoàn thành tốt các câu hỏi và bài tập trong đề kiểm tra.</p>	KT thực hành

III. Các nội dung khác: Không.
TỔ CHUYÊN MÔN
(Họ tên, chữ ký)
Hoa

Trần Thị Hoa

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng